

Số: 06/2022/QĐST-DS

Quảng Ninh, ngày 28 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH-TỈNH QUẢNG BÌNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Nhân;
2. Ông Văn Anh Trình.

Căn cứ vào điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST- DS, ngày 12 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Đỗ Văn V và bà Phùng Thị C; đều có địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Q.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Đỗ Văn V: Ông Phan Trọng H; địa chỉ: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Q, số 117 L, thành phố Đ, tỉnh Q.

- *Bị đơn*: Ông Hà Văn H và bà Đỗ Thị T; đều có địa chỉ: Thôn V, xã V, huyện Q, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đỗ Văn V và ông Hà Văn H, bà Đỗ Thị T tự nguyện thỏa thuận như sau:

Hai bên thừa nhận, thống nhất ranh giới đất giữa hai hộ là hàng rào có trồng cây (Một cây mít, một cây khế và cây sầu đâu và một số cây chè) do gia đình ông Hà Văn H, bà Đỗ Thị T trồng từ trước cho đến nay nên lấy đó làm ranh giới chung nên hàng rào thuộc quyền sở hữu của ông Hà Văn H, bà Đỗ Thị T.

Phần đất của hộ gia đình ông Đỗ Văn V và bà Phùng Thị C được tính đến sát hàng rào cây.

Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ông Đỗ Văn V và bà Phùng Thị C thuộc diện hộ nghèo; ông Hà Văn H, bà Đỗ Thị T thuộc diện người cao tuổi có đơn xin miễn án phí, nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Về chi phí tố tụng: Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ ông Đỗ Văn Vinh và bà Phùng Thị Cần đã nộp 3.600.000 đồng (Ba triệu, sáu trăm nghìn đồng) nay Ông/bà phải chịu.

Trả lại cho ông Đỗ Văn V và bà Phùng Thị C số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số: 31AA/2021/0003854 ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Lưu HS; VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Châu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Anh Trình

Trần Minh Nhân

Nguyễn Văn Châu